TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn
2. Bà Nguyễn Thị Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tống Lan Hương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27 /2022/ QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thị T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 71, tổ dân phố số 3, phường Mỹ Độ, thành phố B,tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo Không; giới T: Nữ; con ông: Đỗ Văn T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; có chồng: Lê Văn C, sinh năm 1959 và có hai con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 26/11/2021 đến ngày 02/12/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (có mặt).

** Bị hại*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Xuân, xã Tân Tiến, thành phố B, tỉnh B.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1959 (có mặt)

Đại chỉ: Số nhà 71, tổ dân phố số 3, phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B.

2. Anh Vũ Đăng K, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 35, đường Quang Trung, phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh B

3. Bà Lê Thị B, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 60B, ngõ 41, đường Vương Văn Trà, phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh B.

4. Anh Phạm Thành L, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 90, đường Thân Nhân Trung, phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B

5. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phương Lạn 2, xã Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/11/2021, Đỗ Thị T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 98B1-713.90 từ nhà đến khu vực chợ Thương, Tộc phường Trần Phú thành phố B để mua đồ về nhà thắp hương. Khi đến quán Hường Béo của chị Vũ Minh Hường, địa chỉ số 41, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố B để mua bánh chưng, T quan sát thấy có 01 chiếc xe máy điện màu ghi đen BKS 98MĐ1-121.57 của chị Nguyễn Thị N đang dựng ở vỉa hè trước cửa quán, trong hốc để đồ của xe phía trước bên trái có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng, xung quanh không có ai trông coi nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. T tiến đến vị trí để chiếc điện thoại, dùng tay trái cầm lấy chiếc điện thoại đút vào túi áo bên trái đang mặc rồi đi ra chỗ để xe máy của T điều khiển xe máy đi. Khi về đến nhà, T kiểm tra điện thoại thấy có mật khẩu, không mở được máy điện thoại nên T đã cất chiếc điện thoại trên vào trong cốp xe máy của T. Đến buổi tối ngày 24/11/2021, T nói dối với chồng là ông Lê Văn C về việc nhặt được chiếc điện thoại không dùng được và bảo ông C đem đi bán, ông C đồng ý. Sau đó ông C đem điện thoại đến Cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng K, địa chỉ số 36, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố B bán cho chủ cửa hàng là anh Vũ Đăng K được số tiền 1.500.000 đồng và đưa cho T. Số tiền trên T sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 24/11/2021, chị Nguyễn Thị N có đơn trình báo Công an thành phố B . Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất và T giữ dữ liệu điện tử từ camera an ninh ghi lại vụ việc của gia đình chị Vũ Minh Hường ở số 41 đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố B để phục vụ quá trình điều tra.

Ngày 26/11/2021, Đỗ Thị T đến Công an thành phố B đầu thú. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của T 01 áo khoác gió màu da cam-xám, ngực trái có chữ "boviet" màu trắng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu trắng, trên mũ có hình trang trí màu hồng và có chữ "Hello Kitty"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, có số IMEI 355345086133964, mật khẩu màn hình "666888"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn trắng

sữa, gắn biển số 98B1-713.90, số khung RLHJF2407BY293490, số máy JF24E-0862263, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 26/11/2021, Cơ quan điều tra đã cho Đỗ Thị T xác định hiện trường. Kết quả T xác định đúng vị trí nơi trộm cắp tài sản như đã khai.

Cùng ngày 26/11/2021, Cơ quan điều tra đã cho ông Lê Văn C xác định hiện trường nơi bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax là tại Cửa hàng sửa chữa điện thoại Đăng K, địa chỉ số 36, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Lê Lợi, thành phố B.

Ngày 28/01/2022, Cơ quan điều tra đã cho Đỗ Thị T thực nghiệm điều tra. Kết quả T đã thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản như đã khai nhận.

Tại Kết luận định giá tài sản số 174/KL-HĐĐG ngày 30/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu vàng, mua cũ năm 2020, điện thoại cũ đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 23/11/2021 là 10.000.000 đồng.

- 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax bằng nhựa màu trắng đục, trên mặt ốp lưng có hình logo của nhãn hiệu Iphone, mua năm 2020, ốp cũ đã qua sử dụng, có trị giá tại thời điểm ngày 23/11/2021 là 50.000 đồng.

- 01 vỏ sim điện thoại của nhà mạng Mobiphone, có trị giá tại thời điểm ngày 23/11/2021 là 50.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại Iphone XSMax, anh K khai đã bán cho khách hàng, anh không nhớ bán cho ai nên cơ quan điều tra không T hồi được.

Ngày 23/12/2021, bà Lê Thị B là em chồng Đỗ Thị T đã bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Nguyễn Thị N số tiền 10.100.000 đồng. Chị N đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với T. Bà B không yêu cầu T phải trả lại số tiền đã bồi thường cho chị N.

Đối với ông Lê Văn C và anh Vũ Đăng K có hành vi mua bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, ông C và anh K đều không biết chiếc điện thoại trên do Đỗ Thị T trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vật chứng còn lại của vụ án, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 16 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Đỗ Thị T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như bản Cáo trạng đã nêu và bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lê Văn C khai: Ông là chồng bị cáo T. Ông không biết điện thoại bị cáo nhờ ông mang đi bán là do bị cáo trộm cắp của người khác.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo, ông C không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị T từ 08 đến 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2.Về xử lý vật chứng, tài sản T giữ: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo: 01 áo khoác giáo màu da cam xám, ngực trái có chữ "boviet" màu trắng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu trắng, trên mũ có hình trang trí màu hồng và có chữ "Hello Kitty"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, có số IMEI 355345086133964, mật khẩu màn hình "666888"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn trắng sữa, gắn biển số 98B1-713.90, số khung RLHJF2407BY293490, số máy JF24E-0862263, xe cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo,ông Lê Văn C không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; dữ liệu điện tử từ camera an ninh T giữ được của gia đình chị Vũ Minh Hường; Kết luận định giá tài sản số 174/KL-HĐĐG ngày

30/11/2021 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 23/11/2021, tại trước cửa nhà số 41, đường Lê Lợi, phường Lê Lợi, thành phố B, bị cáo Đỗ Thị T có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, màu vàng, có ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa màu trắng đục, gắn sim điện thoại của nhà mạng Mobiphone của chị Nguyễn Thị N. Trị giá tài sản trộm cắp là 10.100.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo khoản, Điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về T chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự HĐXX áp dụng cho bị cáo để xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

[7]. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào,có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo giáo dục, răn đe bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp, T nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, hoàn trả gì nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý tài sản, vật chứng T giữ: Đối với 01 áo khoác gió màu da cam xám, ngực trái có chữ "boviet" màu trắng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu trắng, trên mũ có hình trang trí màu hồng và có chữ "Hello Kitty" ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, có số IMEI

355345086133964, mật khẩu màn hình "666888"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn trắng sữa, gắn biển số 98B1-713.90,số khung RLHJF2407BY293490, số máy JF24E-0862263, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án cần trả lại bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với ông Lê Văn C và anh Vũ Đăng K có hành vi mua bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax nhưng đều không biết chiếc điện thoại trên do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị T 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho hưởng án treo,thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/3/2022.

Giao bị cáo Đỗ Thị T cho Uỷ ban nhân dân phường Mỹ Độ, thành phố B, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản T giữ:

- Trả lại bị cáo: 01 áo khoác giáo màu da cam xám, ngực trái có chữ "boviet" màu trắng; 01 mũ bảo hiểm loại mũ lưỡi trai nửa đầu màu trắng, trên mũ có hình trang trí màu hồng và có chữ "Hello Kitty"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu hồng, có số IMEI 355345086133964, mật khẩu màn hình "666888"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu sơn trắng sữa, gắn biển

số 98B1-713.90, số khung RLHJF2407BY293490, số máy JF24E-0862263, xe cũ đã qua sử dụng nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus để đảm bảo thi hành án.

(theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố B;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Luyện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(ĐÃ KÝ)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)